|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: 464/BC-UBND | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 12 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất đã được HĐND tỉnh chấp thuận trong năm 2020, đề xuất danh mục công trình, dự án thực hiện trong năm 2021**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 481/KH-HĐND ngày 06/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chuẩn bị nội dung Kỳ họp thứ 18 HĐND tỉnh khoá XVII, UBND tỉnh đã có Văn bản số 7364/UBND-NL2 ngày 04/11/2020 giao các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện và danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất có rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh năm 2021; Sau khi xem xét báo cáo tổng hợp và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 4214/STNMT-ĐĐ21 ngày 03/12/2020, UBND tỉnh xin báo cáo HĐND tỉnh các nội dung như sau:

**A. VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN:**

Tại kỳ họp cuối năm 2019 và trong năm 2020, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh thông qua 03 Nghị quyết về Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất có rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh, gồm: Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 15/12/2019, Nghị quyết số 220/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 và Nghị quyết số 232/NQ-HĐND ngày 14/9/2020.

Sau khi có Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 cho 13 huyện, thành phố, thị xã để làm cơ sở thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Kết quả tổ chức chỉ đạo thực hiện, cụ thể như sau:

**1. Về danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất thực hiện năm 2020:**

Tổng số công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết số 171/NQ-HĐND, Nghị quyết số 220/NQ-HĐND và Nghị quyết số 232/NQ-HĐND là 1.076 công trình, dự án với tổng diện tích 2.970,42ha, tính đến ngày 20/11/2020 số dự án đã thực hiện là 301 dự án (đạt tỷ lệ 27,97%) với diện tích 426,66ha; số công trình, dự án không có khả năng thực hiện đề xuất đưa ra khỏi các nghị quyết là 185 dự án chiếm 17,19%; số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2021 là 590 dự án với diện tích 2.256,17ha, chiếm 54,83%; bao gồm:

*- Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 15/11/2019:* Theo Nghị quyết đã thông qua thì toàn tỉnh có 937 công trình, dự án với tổng diện tích 2.611,52ha, trong đó, số công trình, dự án đã thực hiện là 270 dự án (đạt 28,82%) với diện tích 394,78ha; số công trình, dự án không thực hiện đề xuất đưa ra khỏi nghị quyết là 173 dự án với diện tích 252,16ha; số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2021 là 494 với diện tích 1.964,58ha, chiếm 52,72%.

*- Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 220/NQ-HĐND ngày 10/7/2020:* Nghị quyết đã thông qua với 131 công trình, dự án với tổng diện tích 353,15ha; trong đó, số công trình, dự án đã thực hiện là 31 dự án (đạt 23,66%) với diện tích 31,88ha; số công trình, dự án không thực hiện đề xuất đưa ra khỏi nghị quyết là 12 dự án với diện tích 35,43ha, chiếm 9,16%; số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2021 là 88 dự án với diện tích 285,84ha chiếm 67,18%.

*- Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 232/NQ-HĐND ngày 14/9/2020:* Nghị quyết đã thông qua với 08 công trình, dự án với tổng diện tích 5,75ha, số dự án này chưa thực hiện mà đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2021.

*(Chi tiết có Biểu 1 kèm theo)*

**2. Việc thực hiện Danh mục các công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2020:**

Tổng số công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết số 171/NQ-HĐND, Nghị quyết số 220/NQ-HĐND và Nghị quyết số 232/NQ-HĐND là 748 công trình, dự án với tổng diện tích 1.240,85ha; tính đến ngày 20/11/2020 số dự án đã thực hiện là 212 dự án (đạt 28,34%) với diện tích 246,62ha; số công trình, dự án không có khả năng thực hiện đề xuất đưa ra khỏi các nghị quyết là 122 dự án chiếm 16,31% với diện tích 163,47ha và số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2021 là 414 dự án chiếm 55,35%, với diện tích 830,76ha; gồm:

*- Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 15/12/2019:* Toàn tỉnh có 640 công trình, dự án, với tổng diện tích 1.038,25ha; trong đó số công trình, dự án đã thực hiện là 193 dự án (đạt 30,16%) với diện tích 222,94ha; số công trình, dự án không thực hiện đề xuất đưa ra khỏi nghị quyết là 118 dự án, chiếm 18,44% với diện tích 155,26ha; số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2021 là 329 dự án, với diện tích 660,05ha, chiếm 51,41%.

*- Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 220/NQ-HĐND ngày 10/7/2020:* Toàn tỉnh có 104 công trình, dự án với tổng diện tích 198,91ha; trong đó số công trình, dự án đã thực hiện là 19 dự án với diện tích 23,68ha (chiếm 18,27%); số công trình, dự án không thực hiện đề xuất đưa ra khỏi nghị quyết là 04 dự án, chiếm 3,85% với diện tích 8,21ha; số công trình dự án chưa thực hiện, đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2021 là 81 dự án với diện tích 167,02ha, chiếm 77,88%;

*- Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 232/NQ-HĐND ngày 14/9/2020:* Toàn tỉnh có 04 công trình, dự án với tổng diện tích 3,69ha, số dự án này chưa thực hiện mà đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2021.

*(Chi tiết có biểu 02 kèm theo)*

**III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN:**

**1. Kết quả:**

Thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh về thông qua kế hoạch sử dụng đất năm 2020, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã kịp thời triển khai thực hiện, đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp; sự phối hợp giữa các ngành trong giải quyết các thủ tục hành chính từ chấp thuận chủ trương đầu tư, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng đến việc thu hồi đất, giao thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính được thực hiện đồng bộ.

Kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt gồm tổng hợp danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đặc dụng và các công trình, dự án đầu tư phát triển, sản xuất kinh doanh, thương mại dịch vụ trong năm, ... để thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Nhằm từng bước chủ động trong công tác thu hồi đất, giao đất đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, đồng thời thực hiện tốt hơn việc quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo đúng quy trình thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất đúng pháp luật, các dự án chỉ được thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ sau khi đã được HĐND tỉnh chấp thuận thông qua; hạn chế việc thu hồi đất một cách bị động, tùy tiện nhất là việc thu hồi đất của người dân để thực hiện dự án đầu tư kinh doanh sản xuất, thương mại dịch vụ; tăng cường bảo đảm quyền của người sử dụng đất, thực hiện việc chuyển đổi, chuyển nhượng theo quy định pháp luật, phát triển thị trường chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tăng cường sự giám sát của HĐND tỉnh và các cơ quan đoàn thể ở địa phương trong công tác quản lý đất đai.

Trong năm 2020, có 301 công trình, dự án được thực hiện thu hồi đất, giao đất với diện tích 426,66ha (đạt 27,97%) trên tổng số 1.076 công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua; về chuyển mục đích sử dụng đất, đã thực hiện được 212 công trình, dự án (đạt 28,34%) với diện tích 246,62ha trên tổng số 748 công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua, như vậy, tỷ lệ thực hiện đạt vẫn còn thấp so với kế hoạch đã được chấp thuận (đánh giá cơ bản như bình quân như các năm 2015-2019).

**2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:**

- Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 thì việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo giai đoạn và hàng năm thuộc trách nhiệm của UBND cấp huyện nhưng các địa phương chưa quan tâm đúng mức, thiếu tính chủ động, triển khai chậm nên đến thời điểm trình thông qua, phê duyệt không còn nhiều thời gian cho việc thẩm định của cơ quan chuyên môn; việc xây dựng danh mục chưa sát với nhu cầu thực tế và khả năng nguồn vốn đầu tư, đặc biệt đối với các công trình thuộc các dự án đầu tư công, các địa phương không chủ động được nguồn vốn đầu tư; một số công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020 được đăng ký thiếu căn cứ (do xác định nhu cầu chưa sát với thời gian dự kiến thực hiện dự án) dẫn đến khi thực hiện các thủ tục về chấp thuận chủ trương đầu tư, giao, cho thuê đất không khả thi.

- Đối với các dự án thực hiện bằng vốn ngoài ngân sách, các địa phương đưa vào để kêu gọi, thu hút đầu tư (vì nếu không đưa vào kế hoạch thì không có đủ căn cứ để chấp thuận cho dự án khi nhà đầu tư có nhu cầu), trong khi đó, tình hình đầu tư dự án sản xuất kinh doanh thời gian qua còn trầm lắng do khó khăn về kinh tế vì đại dịch COVID-19; một số khu công nghiệp, cụm công nghiệp - TTCN chưa được đầu tư đồng bộ, thậm chí chưa có hạ tầng thiết yếu (như đường giao thông, điện, cấp thoát nước, …) nên thu hút đầu tư hạn chế, vì vậy kết quả thực hiện đạt tỷ lệ thấp, số công trình dự án không có khả năng thực hiện bị loại bỏ hoặc chuyển tiếp chiếm tỷ lệ khá cao.

- Một số địa phương cấp huyện triển khai chưa đồng bộ, thiếu hướng dẫn cụ thể cho cấp xã nên lúng túng trong việc đăng ký, danh mục chưa xác định đủ thông tin theo yêu cầu. Bên cạnh đó, một số địa phương vẫn còn quan điểm đăng ký thừa còn hơn thiếu, nhất là các công trình hạ tầng nông thôn, đất ở, dẫn đến đăng ký danh mục nhiều, khi chưa xác định được nguồn vốn đầu tư, chưa cân đối với năng lực thực hiện. Đối với cấp huyện không rà soát kỹ, không có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ngành chuyên môn mà chỉ tổng hợp báo cáo lên cấp trên theo số liệu đăng ký của xã mà không rà soát sàng lọc để đảm bảo tính khả thi khi lập danh mục công trình dự án, dẫn đến phải bổ sung vào đợt cuối năm, đặc biệt là các dự án thuộc diện đầu tư công để phục vụ giải ngân.

- Luật Đất đai năm 2013 quy định, thời gian hoàn thiện hồ sơ giao đất, cho thuê đất (tính từ khi chấp thuận chủ trương đầu tư đến khi được bàn giao đất) được thực hiện thông qua nhiều bước nhưng do khó khăn bồi thường, GPMB, một số phải làm các thủ tục liên quan đến chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và xác định giá đất cụ thể trong thực hiện nghĩa vụ tài chính, thủ tục môi trường,… vì vậy, các dự án triển khai thường chậm hơn, việc này cũng ảnh hưởng đến kết quả thực hiện các danh mục công trình dự án hàng năm.

**B. Đề xuất danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng thực hiện trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh:**

Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng năm 2021 được lập trên cơ sở rà soát các danh mục công trình, dự án năm 2020 đã được HĐND tỉnh thông qua nhưng chưa thực hiện đề nghị chuyển tiếp sang năm 2021 và danh mục công trình, dự án mới phát sinh cần thiết trong năm 2021. Trên cơ sở đề nghị của UBND các huyện, thành phố, thị xã, các ngành chức năng liên quan, kết quả tổng hợp của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh với 1.276 công trình, dự án, tổng diện tích 9.331,11ha, trong đó:

- Có 585 công trình, dự án với tổng diện tích 2.430,7ha thuộc danh mục thu hồi đất trong năm 2020 (đã được thông qua tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh nhưng chưa thực hiện) tiếp tục thực hiện trong năm 2021;

- Có 691 công trình, dự án mới trong năm 2021 với tổng diện tích 6.900,41ha.

*(Chi tiết theo Văn bản số 4214/STNMT-ĐĐ21 ngày 03/12/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường kèm theo).*

2. Thông qua danh mục các công trình dự án xin chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2021 trên địa bàn tỉnh với 869 công trình, dự án có tổng diện tích 1.272,95ha, trong đó:

- Có 416 công trình, dự án với tổng diện tích 753,94ha thuộc danh mục chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020 (đã được thông qua tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh nhưng chưa thực hiện) tiếp tục thực hiện trong năm 2021.

- Có 453 công trình, dự án mới trong năm 2021 với tổng diện tích 519,01ha.

*(Chi tiết theo Văn bản số 4214/STNMT-ĐĐ21 ngày 03/12/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường kèm theo).*

3. Qua rà soát, tổng hợp có 185 công trình, dự án cần thu hồi đất với diện tích 287,59ha và 122 công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng với diện tích 163,47ha đã được HĐND tỉnh chấp thuận trong năm 2020, nay không có khả năng thực hiện, trên cơ sở đề nghị của các ngành và địa phương, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh cho phép được đưa ra khỏi Nghị quyết không tiếp tục thực hiện *(Chi tiết theo Văn bản số 4214/STNMT-ĐĐ21 ngày 03/12/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường kèm theo).*

Sau khi được HĐND tỉnh chấp thuận, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành chức năng liên quan và các địa phương tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 và tổ chức triển khai thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh xin báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Các Đại biểu HĐND tỉnh;  - Sở Tài nguyên và Môi trường;  - Chánh VP, các Phó VP ;  - Lưu: VT, NL2. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Đặng Ngọc Sơn** |